

Bản án số: 43 /2022/HS- ST

Ngày: 23 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng
2. Ông Phạm Xuân Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: thôn Đồng T, xã Tiên Đ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Dũng và bà Phạm Thị Lương (đã chết); Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: thôn An T, xã Quang T, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Định (đã chết) và bà Bùi Thị Thuật; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2022, chuyển tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- Bị hại:

Chị Lê Thị A, sinh năm 1979; địa chỉ: Thị Tứ Quang P, xã Quang P, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Văn K, sinh năm 1979
2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985
3. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 2000
4. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo H, Đ. Vắng mặt bị hại và những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H và Nguyễn Văn Đ là bạn bè. Cuối tháng 01/2022 H, Đ thuê phòng trọ tại nhà nghỉ Mai Về, địa chỉ ở xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương để ở. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên H rủ Đ đi cướp giật tài sản, Đ đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 10/02/2022, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc, BKS: 90B1-687.63 chở Đ đi từ nhà nghỉ Mai Về theo đường tỉnh 391 về hướng thành phố Hải Dương. H chở Đ đi lòng vòng qua địa phận xã Hưng Đạo và xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, mục đích tìm người đi đường có tài sản sơ hở sẽ cướp giật. Khoảng 15h cùng ngày H chở Đ đi từ đường tỉnh 391 vào đường 391 cũ thuộc thôn Thị Tứ, xã Quang Phục thì phát hiện chị Lê Thị A, sinh năm: 1979, HKTT: Thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ điều khiển xe đạp điện đi ngược chiều ra đường tỉnh 391. Chị Anh quần 01 túi áo mưa vào tay cầm bên trái xe đạp điện (túi áo mưa KT: 26,5x25cm, một mặt màu trắng, một mặt màu đỏ, miệng túi có gắn hai cúc bấm màu trắng, hình tròn). Bên trong túi có 01 điện thoại Iphone 7, vỏ màu đen, ốp lưng màu hồng, lắp sim số 0973.941.009; 01 thẻ thanh toán tiền điện mang tên Lê Thị A và số tiền 472.000 đồng. H điều khiển xe quay lại và bảo Đ: "*Túi kia giật luôn nhé*", Đ trả lời: "*Vâng, chơi luôn*". H điều khiển xe mô tô từ phía sau lên áp sát bên trái chị Anh, Đ ngồi sau dùng tay giật chiếc túi áo mưa của chị Anh làm chị Anh bị loạng choạng tay lái, xe lao lên vỉa hè bên phải theo hướng đi rồi cả người, cả xe đổ ngã xuống nền bê tông. Sau khi giật được túi, H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Đ ra đường tỉnh 391 hướng thành phố Hải Dương. Trên đường đi Đ mở túi áo mưa lấy điện thoại Iphone 7; thẻ thanh toán tiền điện và số tiền 472.000 đồng cho vào túi quần, vứt túi áo mưa ở lề đường 391, khu vực gần chân cầu vượt đường cao tốc Hà nội - Hải Phòng (*đoạn cầu vượt Ngọc đường*). Đ tháo ốp lưng điện thoại thẻ thanh toán tiền điện vứt trên đường (*không xác định được địa chỉ*). Sau đó cả hai về nhà nghỉ Mai Về. Tại nhà nghỉ Đ đưa cho H số tiền hơn 300.000 đồng, chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đen. H đưa cho Đ 200.000 đồng để trả tiền nhà nghỉ. Số tiền còn lại Đ và H chi tiêu hết.

Sáng ngày 11/2/2022 H nhờ Nguyễn Văn T, sinh năm: 1985, Trú tại: Thôn An Hộ, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ (là bạn) đến nhà anh Vũ Văn K, sinh năm: 1979, HKTT: Thôn Đông Nham 1, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, tp Hải Phòng (*bạn của Tuyền*) để vay anh Khoát vay số tiền 3.000.000 đ để tiêu sài cá nhân. H gửi lại tại nhà anh Khoát xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại xe wave, màu trắng bạc, BKS: 90B1-687.63. Đến khoảng 8h ngày 07/3/2022 khi H, Đ đang đi trên đường tỉnh 391 gần khu vực nhà nghỉ Mai Về thì bị tổ công tác Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện triệu tập (H, Đ đang mặc trang phục giống thời điểm cướp giật tài sản ngày 10/2/2022). Quá trình làm việc Trần Văn H, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản của chị Lê Thị A ngày 10/2/2022.

Cơ quan Công an đã thu giữ trên người H điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, đã cướp giật được của chị Anh (điện thoại không lắp sim do trước đó H đã tháo sim vứt ở trên đường, không xác định được vị trí cụ thể). Bút lục số: 12- 21; 38-39; 43- 47; 63-83;126- 129; 131- 132; 135- 136; 163-166; 173- 177; 207- 210; 212- 217; 220- 223; 255- 263)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04 /KL-GĐTS ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tứ Kỳ kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, dung lượng 32 Gb, số máy MN8X2VN/A, số sse ri: F72T6RZEHG7F. Chiếc điện thoại được mua năm 2017 giá 16.000.000 đồng. Tại thời điểm ngày 10/02/2022 tài sản có giá trị 2.900.000 đồng (Bút lục số: 184)

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSTK, ngày 30/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố: Bị cáo Trần Văn H và bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là chị Lê Thị A có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày quan điểm gia đình các bị cáo đã bồi thường cho chị số tiền mà các bị cáo đã chiếm đoạt, chị đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm dân sự chị đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Văn H và bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Cướp giật tài sản; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với các bị cáo và xử phạt bị cáo H từ 45 - 48 tháng tù; xử phạt bị cáo Đ từ 39 - 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ. Ngoài ra Đ diện VKS còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với các bản kết luận giám định, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h ngày 10/2/2022 tại khu vực đường 391 cũ thuộc thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, Trần Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc, BKS: 90B1-

687.63 để Nguyễn Văn Đ ngồi sau cướp giật 01 túi áo mưa của chị Lê Thị A, sinh năm: 1979, HKTT: Thôn Thị Tứ, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ. Bên trong túi áo mưa có 01 điện thoại Iphone 7, số tiền 472.000 đồng và thẻ thanh toán tiền điện mang tên Lê Thị A.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng xe máy để sử dụng vào việc cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS. Do đó cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Trong vụ án H là người rủ Đ thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên giữ vai trò chính và là người thực hành tích cực, Đ giữ vai trò đồng phạm.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền mà các bị cáo đã chiếm đoạt, bị hại có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu lao động kiếm tiền một cách chính đáng mà lại thực hiện hành vi phạm tội để có tiền tiêu xài cá nhân và việc các bị cáo dùng xe máy để cướp giật tài sản của những người đi đường có thể khiến cho những người này bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe nên dù có giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thì vẫn cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung. Trong vụ án, bị cáo H là người rủ bị cáo Đ, trực tiếp điều khiển xe máy để tìm người có sơ hở trong việc quản lý tài sản và bảo bị cáo Đ thực hiện hành vi cướp giật nên bị cáo H phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Đ mới bảo đảm sự công bằng giữa các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết

[7] Về xử lý vật chứng: đối với 01 biển số xe 90B1 - 687.63 cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án, anh Vũ Văn K không biết xe mô tô H gửi tại nhà mình là phương tiện H và Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, nên không đặt ra vấn đề xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Trần Văn H và bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Cướp giật tài sản"

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/3/2022

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/3/2022

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 biên số xe 90 B1 - 687.63

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 06/7/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật số 97/2015 về phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn H và bị cáo Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/8/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Phạm Xuân Sang

Nguyễn Xuân Thành